

Số: /KH-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Sở hữu trí tuệ đến năm 2030; Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030; Công văn số 2612/BKHCN-SHTT ngày 23/9/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn triển khai Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 (*sau đây gọi tắt là Chương trình*), Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Kế hoạch Triển khai thực hiện Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ đến 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ quốc gia phù hợp với tình hình thực tiễn và đặc thù riêng của tỉnh Đồng Tháp.
- Đảm bảo đồng bộ, phù hợp với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh; đảm bảo khả thi trong việc triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển hoạt động sở hữu trí tuệ đồng bộ, hiệu quả ở tất cả các khâu sáng tạo, xác lập, khai thác và bảo vệ, thực thi quyền sở hữu trí tuệ, tạo môi trường khuyến khích đổi mới sáng tạo, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; đưa hoạt động sở hữu trí tuệ trở thành công cụ quan trọng, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp, gắn với xây dựng và phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực và đặc thù của địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội tỉnh Đồng Tháp toàn diện và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025:

- 100% các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hỗ trợ bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho các kết quả nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo.
- Tối thiểu 30% sản phẩm được công nhận là sản phẩm chủ lực, đặc thù cấp tỉnh và sản phẩm gắn với Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) được

hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý, phát triển tài sản trí tuệ; kiểm soát chất lượng và truy xuất nguồn gốc.

- Có ít nhất 05 nhãn hiệu chứng nhận, 05 bằng độc quyền sáng chế/giải pháp hữu ích, 25 kiểu dáng công nghiệp; 02 giống cây trồng; 10 quyền tác giả và quyền liên quan đến quyền tác giả được cấp văn bằng bảo hộ.

- Hỗ trợ hoạt động quản lý và phát triển ít nhất 05 thương hiệu cộng đồng (nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý) đã được bảo hộ.

- Đăng ký thành công chỉ dẫn địa lý “Cao Lãnh” cho sản phẩm xoài tại Nhật Bản.

b) Đến năm 2030:

- Tối thiểu 50% sản phẩm được công nhận là sản phẩm chủ lực, đặc thù của tỉnh và sản phẩm gắn với Chương trình OCOP được hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý, phát triển tài sản trí tuệ và kiểm soát chất lượng và truy xuất nguồn gốc.

- Có ít nhất 02 chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu (mang địa danh) được bảo hộ ra nước ngoài (EU, Nhật bản, Hàn Quốc, Trung Quốc,...).

- Có ít nhất 15 sáng chế/giải pháp hữu ích; 30 kiểu dáng công nghiệp; 04 giống cây trồng; 20 quyền tác giả và quyền liên quan đến quyền tác giả được cấp văn bằng bảo hộ.

- Hỗ trợ hoạt động quản lý và phát triển ít nhất 10 thương hiệu cộng đồng (nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý) đã được bảo hộ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ Tỉnh để thực hiện các dự án thuộc Chương trình do Trung ương uỷ quyền cho địa phương quản lý.

2. Kinh phí thực hiện lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án, vốn ngân sách Nhà nước được phân bổ hàng năm cho các cơ quan, đơn vị.

3. Kinh phí đóng góp của người dân, doanh nghiệp và các hình thức hợp tác công tư khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là đầu mối theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ **ngày 15/12** hàng năm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh; tổ chức sơ kết việc thực hiện Kế hoạch vào năm 2025; xác định nhiệm vụ trọng tâm và định hướng cho giai đoạn tiếp theo (2026 - 2030).

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan/đơn vị liên quan triển khai và kiểm tra việc thực hiện Chương trình; hướng dẫn tổ chức thực hiện Quy định quản lý thực hiện Chương trình tại địa phương theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHCN

ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030.

- Tổ chức quản lý và thực hiện các dự án thuộc Chương trình theo các quy định hiện hành của Trung ương và theo Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành quy định áp dụng cơ chế hỗ trợ triển khai nghiên cứu, chuyên gia, ứng dụng khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền tổ chức các hoạt động tôn vinh, khen thưởng, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong hoạt động sở hữu trí tuệ.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định; tham mưu ban hành quy định quản lý tài chính thực hiện Chương trình sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

Tổ chức rà soát, xem xét, tuyển chọn, đề xuất các nội dung của Chương trình dưới hình thức nhiệm vụ khoa học và công nghệ, nhằm tăng cường, hỗ trợ bảo hộ, khai thác và phát triển các tài sản trí tuệ (sáng chế/giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu, giống cây trồng mới,...) của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện, thành phố.

Đề nghị Thủ trưởng các sở, ngành Tỉnh lồng ghép các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này vào các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này; định kỳ **ngày 05/12** hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh;
- Các Sở: KH-CN; NN-PTNT; VHTTDL;
- TC; CT; TTTT;
- TTXTTMDLĐT;
- LHHKHKT Tỉnh;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Báo ĐT; Đài PTTH ĐT;
- Lưu VT, CTTĐT, NC/KT(VA).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn

Phụ lục
NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

(Kèm theo Kế hoạch số

/KH-UBND ngày / /2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

STT	NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP	CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	THỜI GIAN
1. Tăng cường các hoạt động tạo ra tài sản trí tuệ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về đổi mới sáng tạo và sở hữu trí tuệ				
1.1	Xây dựng và triển khai các chương trình tập huấn, đào tạo từ cơ bản đến chuyên sâu về sở hữu trí tuệ phù hợp với từng nhóm đối tượng (doanh nghiệp; doanh nghiệp khởi nghiệp; chủ thể tham gia Chương trình OCOP; các tổ chức khoa học và công nghệ; các Trường Đại học và Cao đẳng; các tổ chức/ cá nhân có hoạt động đổi mới sáng tạo;...).	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các sở, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
1.2	Xây dựng cơ sở dữ liệu, các công cụ và cung cấp dịch vụ thông tin sở hữu trí tuệ. Hỗ trợ tra cứu, khai thác thông tin sở hữu trí tuệ cho các tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, nhằm tạo ra các tài sản trí tuệ được bảo hộ và bài báo khoa học có tính ứng dụng cao.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
2. Thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ ở trong nước và quốc tế				
2.1	Hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, quyền giống cây trồng, quyền tác giả và quyền liên quan nhằm bảo vệ và phát triển các tài sản trí tuệ của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	- Sở Khoa học và Công nghệ. - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tổ chức, cá nhân trên địa bàn Tỉnh	Hàng năm
2.2	Thực hiện đăng ký bảo hộ trong nước và quốc tế đối với các chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận cho các hàng hóa, dịch vụ chủ lực, đặc thù của địa phương và sản phẩm gắn với Chương trình OCOP.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
2.3	Đăng ký thành công chỉ dẫn địa lý “Cao Lãnh” cho sản phẩm xoài	Sở Khoa học và Công nghệ	Cơ quan, đơn vị liên quan	Từ năm 2022

STT	NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP	CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	THỜI GIAN
	tại Nhật Bản.	nghệ		
3. Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ				
3.1	Thực hiện tạo lập, khai thác có hiệu quả các nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể gắn với kiểm soát chất lượng, truy xuất nguồn gốc.	Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hàng năm
3.2	Hỗ trợ hoàn thiện, thúc đẩy khai thác các sáng chế/ giải pháp hữu ích được bảo hộ của các chủ thể trên địa bàn Tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Tổ chức, cá nhân có liên quan	Hàng năm
3.3	Giới thiệu, quảng bá và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại khác nhằm khai thác, phát triển giá trị các tài sản trí tuệ.	Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư	Sở Công Thương	Hàng năm
3.4	Phối hợp thực hiện Dự án Quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý “Cao Lãnh” cho sản phẩm xoài của tỉnh Đồng Tháp gắn với kiểm soát chất lượng, mã số vùng trồng phục vụ xuất khẩu	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương; UBND thành phố Cao Lãnh; UBND huyện Cao Lãnh.	Từ năm 2022
4. Tăng cường hiệu quả thực thi và chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ				
4.1	Hỗ trợ triển khai các biện pháp bảo vệ và nâng cao hiệu quả hoạt động thực thi quyền sở hữu trí tuệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch; Công an Tỉnh; Cục Quản lý thị trường	Hàng năm
4.2	Tổ chức trưng bày, giới thiệu, triển lãm các sản phẩm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (có thuyết minh, so sánh, đối chiếu với các sản phẩm xâm phạm quyền) nhằm nâng cao nhận thức thực thi và chống xâm phạm quyền.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
5. Nâng cao năng lực các tổ chức trung gian và chủ thể quyền sở hữu trí tuệ				
5.1	Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của chủ thể quản lý và sử dụng các đối tượng của quyền sở hữu công nghiệp; quyền	- Sở Khoa học và Công nghệ;	Tổ chức, cá nhân liên quan	Hàng năm

STT	NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP	CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	THỜI GIAN
	giống cây trồng; quyền tác giả và quyền liên quan.	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
5.2	Hỗ trợ tăng cường về số lượng và chất lượng các tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp trên địa bàn Tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Tổ chức, cá nhân liên quan	Hàng năm
6. Hình thành, tạo dựng văn hóa sở hữu trí tuệ				
6.1	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sở hữu trí tuệ trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo và xây dựng ý thức, trách nhiệm tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ.	Sở Thông tin và Truyền thông	Báo Đồng Tháp; Đài Phát thanh và Truyền hình	Hàng năm
6.2	Biên soạn, phát hành tài liệu hướng dẫn về quyền sở hữu trí tuệ; về tạo lập, quản trị, khai thác và phát triển các tài sản trí tuệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Hàng năm
6.3	Vinh danh, khen thưởng, nêu gương đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phát triển hoạt động sở hữu trí tuệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tổ chức, cá nhân được vinh danh	Hàng năm